Chân phải: Khóa móc Khô Khốc 2, bẩm Ngũ Bội 2 (lóng 3) 4 (lóng 3).

Đầy Bí Huyền 8 — Khóa Bí Huyền 7, 1 — Điềm Khô Khốc 2. Chân trái: Khóa móc Khô Khốc 2, bấm Ngũ Bội 4, 2, 1. Bấm Tam Tinh 5 — Ngũ Bội 5.

Bài 14: SƯNG NGÓN CÁI TAY TRÁI: Sưng cứng, do bạch đới nhiều, làm sưng đây chẳng, tim yếu.

Tay trái: Khóa Căn Bản. Bấm Tam Tinh 1,2,3,4,5 sát bàn tay, dây mạnh Tam Tinh 2, dây chẳng xẹp.

Sau khi bấm, bệnh nhân cúi xuống, ngửa lên được, giảm đau. Tay phải: Khóa Hồ Khầu, bấm Ngũ Bội 5, 2.

 $Ch\acute{u}$ ý: Khi bấm tay cái trái, khóa cầm bên ngón út lên tới nửa bàn tay, thì mới bấm Tam Tinh 1 — Khóa Tam Tinh 1 thì bấm Tam Tinh 2, 3, 4, 5.

Bài 15: SU'NG BÀN TAY PHẢI

Tay phải: Khóa Ngũ Bội 1, biến điện Hồ Khầu bên Ngũ Bội 1— Chí Thế trong. Khóa Hồ Khầu, bấm Tam Tinh 5, 4, 2.

Day trên các Ngũ Bội bàn tay, xẹp ngay — Dẫn máu Tứ Thế móc huyệt Ngũ Thôn, Ân Tinh — Khóa Đô Kinh, móc huyệt Khô Ngân, Tam Kha, xẹp ngay.

Bài 16: SU'NG MẶT, SƯNG TAY

Khai thông Huyệt Đạo hai tay.

Chân phải: Khóa móc trên huyệt Tam Giác hữu.

Diễm Ngũ Bội 5, sẽ xẹp ngay, cả hai bên trên hông huyệt Á Mô.

Bài 17 : SƯNG Ở CỔ CHÂN PHẢI

Chân phải: Khóa móc Khô Khốc 2 -- Bẩm Ngũ Bội 1 (lóng 3) Ngũ Bội 2, 4, làm long hạch đờm.

- Day Khô Khốc 2 - Ngũ Bội 1.

Chàn trái: Khóa móc Khô Khốc 1, bấm Ngũ Bội 5.

Khóa Khô Khốc 2 trong, móc Khô Khốc 2 ngoài.

Đầy day Khô Khốc 1 — Bấm Ngũ Bội 5, Tam Tinh 5